TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ	*TU, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Vũ Trung H, sinh năm 1996; thường trú: Thôn 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên hệ: Số 91/A, khu phố N, phường A, thị xã A, tỉnh Bình Dương.

- Bà Lê Thị V, sinh năm 1996; thường trú: Tổ 1, Ấp 2, xã H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Vũ Trung H và bà Lê Thị V chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2016, ngày 15-12-2016. Quá trình chung sống, ông H và bà V có con chung tên Vũ Lê Duy A, sinh ngày 01-11-2016.

Ngày 05-3-2020, ông H và bà V có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 05-3-2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã TU, ông H và bà V đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản ngày 05-3-2020 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã TU là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Trung H và bà Lê Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Vũ Lê Duy A, sinh ngày 01-11-2016. Ông Vũ Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vũ Trung H và bà Lê Thị V đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Vũ Trung H và bà Lê Thị V phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037720 ngày 05-3-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- CCTHADS thị xã TU (để thi hành);
- UBND xã H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN
Đã ký

Đỗ Thị Lan Hương